

Quy tắc ứng xử dành cho các đối tác

Lời nói đầu

Hanyang Digitech đã ban hành quy tắc ứng xử dành cho đối tác (sau đây gọi là “quy tắc”) để tăng cường quản lý tuân thủ pháp luật là nền tảng của sự phát triển chung giữa đối tác và Hanyang Digitech. Ngoài ra, các công ty đối tác của Hanyang Digitech phải tuân thủ nghiêm ngặt tất cả các luật và quy định hiện hành, đảm bảo môi trường làm việc an toàn, thiết lập hệ thống quản lý trong đó người lao động có thể được tôn trọng và vận hành công ty một cách có đạo đức.

Quy tắc trình bày các yêu cầu của Hanyang Digitech đối với các đối tác. Bộ quy tắc được áp dụng cho đối tượng là tất cả các đối tác cung cấp dịch vụ, sản phẩm cho Hanyang Digitech. Tất cả các đối tác phải tuân thủ bộ quy tắc và tất cả các chuỗi cung cấp dịch vụ lắp ráp, linh kiện, nguyên vật liệu thô và đóng gói cho đối tác cũng phải yêu cầu tuân thủ bộ quy tắc này.

Các tổ chức bên ngoài do Hanyang Digitech chỉ định có thể đến thăm các công ty đối tác để đánh giá xem họ có tuân thủ Quy tắc này hay không.

Quy tắc này dựa trên Quy tắc ứng xử của RBA và Tuyên bố chung về nhân quyền, Nguyên tắc hướng dẫn của Liên hợp quốc về kinh doanh và nhân quyền (UNGP), Hướng dẫn của OECD dành cho các doanh nghiệp đa quốc gia, Công ước của Liên hợp quốc về Quyền trẻ em (UNCRC), Tuyên bố của ILO về các Nguyên tắc và Quyền cơ bản tại nơi làm việc và các Công ước cốt lõi của ILO, v.v. đều dựa trên các tiêu chuẩn toàn cầu

Ngoài ra, các tiêu chuẩn có thể được sửa đổi theo những thay đổi trong chính sách và tiêu chuẩn quản lý công ty đối tác của Hanyang Digitech.

Nội dung của bộ quy tắc này và luật

Trong trường hợp có xung đột giữa nội dung của Bộ quy tắc này và luật pháp địa phương, thì tiêu chuẩn nghiêm ngặt hơn sẽ được ưu tiên.

1. Nhân quyền lao động

Các đối tác phải bảo vệ nhân quyền của người lao động và đảm bảo phẩm giá của họ ở mức độ phổ biến trong cộng đồng quốc tế. Điều này áp dụng cho tất cả các hình thức lao động như công nhân tạm thời, lao động di cư, thực tập sinh, công nhân được phái đi...

Người lao động phải được bảo vệ quyền lợi và lao động hợp pháp theo pháp luật địa phương quy định

1.1 Cấm lao động cưỡng bức

Hanyang Digitech cam kết hỗ trợ quyền lợi lao động tự nguyện và cấm lao động cưỡng bức giống mục đích của hiệp ước ILO.

Tất cả lao động phải mang tính tự nguyện. Không được thuê lao động cưỡng bức, lao động theo hợp đồng giam giữ người (bao gồm cả ràng buộc để trả nợ), lao động tù nhân không tự nguyện, lao động buôn bán người. Điều này bao gồm bất kỳ hành động di chuyển, thuê mướn hoặc tái định cư những người có hoàn cảnh khó khăn về mặt xã hội thông qua đe dọa, ép buộc, bắt cóc hoặc lừa đảo nhằm mục đích bóc lột sức lao động.

Không được yêu cầu người lao động nộp lại thẻ căn cước, hộ chiếu hoặc giấy phép lao động do chính phủ cấp như một điều kiện làm việc. Đối tác hoặc công ty điều phối nhân lực không được yêu cầu người lao động phải nộp lệ phí (ví dụ như phí giới thiệu việc làm, v.v.) hoặc tiền đặt cọc

Ngoài ra, nhất định phải ghi chép và truyền đạt điều kiện làm việc bằng ngôn ngữ mà người lao động có thể hiểu được.

1.2. Bảo vệ lao động vị thành niên

Hanyang Digitech cam kết tôn trọng và hỗ trợ quyền lợi của người lao động được quy định trong hiệp ước ILO.

Ng nghiêm cấm sử dụng lao động trẻ em. “Trẻ em” có nghĩa là bất kỳ người nào dưới 15 tuổi, độ tuổi kết thúc giáo dục bắt buộc hoặc độ tuổi tối thiểu để làm việc hợp pháp theo luật địa phương, tùy theo độ tuổi nào lớn hơn. Nếu phát hiện lao động trẻ em, đối tác phải thực hiện biện pháp đối phó ngay lập tức. Ngừng ngay việc sử dụng lao động trẻ em và phải cải tiến quy trình xác minh độ tuổi lao động trong quá trình tuyển dụng.

Trường hợp sử dụng các chương trình học tập tại nơi làm việc, phải tuân thủ quy định và pháp luật địa phương. Có thể sử dụng lao động động thiếu niên cao hơn độ tuổi lao động tối thiểu pháp luật quy định, nhưng lao động dưới 18 tuổi không được thực hiện công việc nguy hiểm (bao gồm cả làm thêm giờ và làm việc vào ban đêm) về mặt an toàn và sức khỏe.

1.3. Tuân thủ thời gian làm việc

Thời gian làm việc không được vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật địa phương. Căn cứ vào điều 1 hiệp ước ILO thời gian làm việc mỗi tuần không được quá 48 giờ. Hơn nữa, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp hoặc tình huống đặc biệt, một tuần làm việc không được nhiều hơn 60 giờ mỗi tuần, bao gồm cả làm thêm giờ. Ngoài ra, phải đảm bảo cho người lao động nghỉ ít nhất một ngày mỗi bảy ngày

1.4 Tiền lương và phúc lợi

Tiền lương trả cho người lao động phải tuân thủ theo tất cả các điều luật và quy định hiện hành của địa phương, bao gồm những điều luật liên quan đến mức lương tối thiểu, giờ làm thêm và các phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật.

Tất cả công việc làm thêm giờ phải được thực hiện một cách tự nguyện với sự đồng ý của người lao động, phải trả lương làm thêm giờ cao hơn mức lương giờ áp dụng cho giờ làm việc thông

thường. Không được phép cắt giảm tiền lương dưới dạng biện pháp kỷ luật

Các tiêu chuẩn và hạng mục thanh toán lương cho người lao động phải được cung cấp bằng ngôn ngữ mà người lao động có thể hiểu được thông qua phiếu lương hoặc văn bản intranet nội bộ, chỉ chép chi tiết thanh toán lương.

1.5. Đối xử nhân đạo

Không có đối xử thô bạo hoặc vô nhân đạo bao gồm bạo lực, bạo lực theo giới tính, quấy rối tình dục, làm dục tình dục, nhục hình, ép buộc tinh thần hoặc thể chất hoặc ngược đãi bằng lời nói đối với người lao động, cũng không được đe dọa về việc đối xử như vậy.

Các đối tác phải quy định các phương châm và các thủ tục bảo đảm đối xử nhân đạo đối với người lao động và giải thích đầy đủ các chính sách và quy trình cho người lao động.

1.6. Không phân biệt đối xử

Hanyang Digitech cam kết không xảy ra phân biệt đối xử người lao động được quy định trong điều 3 hiệp ước ILO.

Đối tác phải xử lý để người lao động không bị quấy rối hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp. Không được phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, tuổi tác, giới tính, khuynh hướng tình dục, tính cách dân tộc, khuyết tật, mang thai, tôn giáo chính trị, thành viên công đoàn và cơ hội học tập.

Trừ trường hợp ngoại lệ được yêu cầu bởi luật pháp địa phương hoặc an toàn tại nơi làm việc, không thể yêu cầu người lao động hoặc ứng viên tuyển dụng kiểm tra y tế có thể được sử dụng làm căn cứ cho sự phân biệt đối xử.

1.7 Tự do lập hội

Hanyang Digitech cam kết bảo vệ và tôn trọng quyền lợi người lao động được quy định trong điều 3 hiệp ước ILO.

Theo luật pháp địa phương, đối tác phải tôn trọng quyền của tất cả người lao động được thành lập và gia nhập công đoàn theo sự lựa chọn riêng của họ, thương lượng tập thể và tham gia vào các hội hòa bình cũng như tôn trọng quyền của người lao động, cũng như phải tôn trọng quyền của người lao động tránh tham gia các hoạt động như vậy.

Ngoài ra người lao động và người đại diện lao động phải có khả năng giao tiếp một cách cởi mở và chia sẻ ý tưởng và mối quan tâm với ban quản lý liên quan đến điều kiện làm việc và các thực tiễn quản lý mà không sợ bị phân biệt đối xử, trả thù, đe dọa hoặc quấy rối.

2. Sức khỏe và an toàn

Các đối tác phải nhận thức được rằng hoạt động đảm bảo an toàn cho người lao động là cần thiết trong tất cả các hoạt động được thực hiện trong công việc của công ty như sản xuất sản

phẩm. Các đối tác phải nỗ lực xây dựng và duy trì một nơi làm việc an toàn, lành mạnh theo quy định và pháp luật địa phương.

2.1 An toàn lao động

Hanyang Digitech nỗ lực để nâng cao và cải thiện sức khỏe và ổn định môi trường làm việc được quy định trong hiệp ước ILO.

Người lao động có khả năng gặp phải các mối nguy tiềm ẩn (ví dụ: hóa chất, giạt điện, hỏa hoạn, xe cộ và nguy cơ té ngã, v.v) phải được xác định, đánh giá và kiểm soát thiết kế phù hợp, kỹ thuật và hành chính duy trì ở cấp độ phòng ngừa và xây dựng quy trình làm việc an toàn (bao gồm thiết bị khóa/niem) và đào tạo về sức khỏe và an toàn liên tục.

Trong trường hợp không thể kiểm soát đầy đủ các mối nguy bằng các phương tiện trên, người lao động phải được cung cấp trang thiết bị bảo hộ cá nhân thích hợp. Phải có các bước hợp lý để loại trừ phụ nữ mang thai và phụ nữ đang nuôi con nhỏ khỏi các điều kiện làm việc có nguy cơ cao, loại bỏ hoặc giảm thiểu rủi ro về sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc, đồng thời phải cung cấp các tiện nghi hợp lý cho người lao động nữ đang cho con bú.

2.2 Chuẩn bị cho tình huống khẩn cấp

Các tình huống và sự cố khẩn cấp tiềm ẩn phải được nắm bắt và đánh giá trước. Nhằm tối thiểu hóa thiệt hại do các trường hợp khẩn cấp gây ra cần thiết lập và thực hiện các quy trình đối phó với các tình huống khẩn cấp bao gồm báo cáo, thông báo cho người lao động và thủ tục sơ tán khẩn cấp, đào tạo sơ tán khẩn cấp cho người lao động để phòng ngừa tình trạng khẩn cấp, thiết bị phát hiện hỏa hoạn và thiết bị thoát hiểm có thể dễ dàng tìm thấy và không gây trở ngại gì.

2.3 Phòng ngừa thương tích và bệnh nghề nghiệp

Cần trang bị các thủ tục, hệ thống báo cáo, quản lý và theo dõi phòng chống tai nạn và bệnh nghề nghiệp bao gồm các quy định sau đây:

- A) Khuyến khích người lao động báo cáo;
- B) Phân tích và ghi lại các vụ việc chấn thương và bệnh tật;
- C) Cung cấp điều trị y tế cần thiết;
- D) Điều tra vụ việc và thực hiện các hành động khắc phục để loại bỏ nguyên nhân;
- E) Hỗ trợ người lao động nghỉ việc cho chấn thương và tai nạn lao động quay làm việc.

2.4 Giảm tiếp xúc với các nhân tố có hại

Cần xác định, đánh giá và kiểm soát mức độ phơi nhiễm của người lao động với các yếu tố sinh học như hóa chất được sử dụng tại nơi làm việc, virus gây bệnh và các yếu tố vật lý như nhiệt độ cao và bức xạ. Cần ngăn chặn các vấn đề về sức khỏe và an toàn của người lao động khỏi các mối nguy hiểm nêu trên thông qua kiểm soát kỹ thuật như loại bỏ các rủi ro tiềm ẩn

hoặc khắc phục và cải tiến cơ sở sản xuất cũng như kiểm soát hành chính theo yêu cầu của pháp luật và thể chế. Khi các mối nguy hiểm không thể được kiểm soát đầy đủ bằng các phương tiện này, người lao động phải được cung cấp miễn phí và sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp và được bảo dưỡng tốt. Các chương trình bảo vệ nên bao gồm các tài liệu giáo dục về danh sách các mối nguy hiểm này và các mối nguy hiểm liên quan.

2.5 Công việc đòi hỏi thể chất

Người lao động tiếp xúc với các mối nguy trong các công việc đòi hỏi khắt khe về thể chất, bao gồm cả xử lý vật liệu bằng tay và nâng vật nặng hoặc nâng lặp đi lặp lại, đứng lâu và công việc lắp ráp có tính lặp đi lặp lại trong thời gian dài cần phải được xác định, đánh giá và kiểm soát.

2.6 Quản lý an toàn thiết bị, dụng cụ, máy móc nguy hiểm

Cần đánh giá có sự an toàn hay không trong việc sử dụng đồ dùng, thiết bị, máy móc nguy hiểm trong sản xuất. Bảo vệ, khóa hiên động và các rào cản phải được cung cấp và duy trì đúng nơi máy móc tạo ra mối nguy gây thương tích cho người lao động.

2.7 Cung cấp nhà ở và cơ sở vật chất vệ sinh

Người lao động phải được cung cấp nhà vệ sinh sạch sẽ, nước uống, không gian để nấu ăn và bảo quản thực phẩm vệ sinh và nơi ăn uống.

Ký túc xá phục vụ cho người lao động phải sạch sẽ và an toàn, có ánh sáng thích hợp, các thiết bị thoát hiểm khẩn cấp, hệ thống sưởi ấm và thông gió, bảo quản đồ đạc cá nhân và không gian cá nhân hợp lý với quyền ra vào phù hợp

2.8 Đào tạo về an toàn sức khỏe

Các đối tác phải thực hiện đào tạo an toàn sức khỏe phù hợp cho người lao động bằng ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ của người lao động hoặc ngôn ngữ mà người lao động có thể hiểu được về tất cả mối nguy hiểm được xác định tại nơi làm việc như máy móc, điện, hóa chất, hỏa hoạn và nguy hiểm về thể chất, ... Thông tin liên quan đến an toàn và sức khỏe tại nơi làm việc phải được đăng ở nơi dễ thấy.

Thực hiện đào tạo cho tất cả người lao động trước khi phân công công việc, và phải được đào tạo định kỳ sau đó. Người lao động nên được khuyến khích nêu lên những lo ngại về an toàn.

3. Bảo vệ môi trường

Các đối tác phải quản lý triệt để chất gây ô nhiễm môi trường phát sinh từ hoạt động của doanh nghiệp và phải nỗ lực để hiểu đầy đủ và giảm thiểu tác động môi trường phát sinh khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho công ty chúng tôi. Phải tuân thủ các quy định, pháp luật liên quan đến môi trường như quản lý chất thải hóa học, phế thải, tái chế, quản lý nước công nghiệp và tái sử

dụng, kiểm soát khí nhà kính và chất thải khí quyển. Đối tác phải tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường cần thiết cho thiết kế, sản xuất sản phẩm trong trường hợp yêu cầu từ hợp đồng khác.

3.1 Đạt giấy phép môi trường

Phải xin, duy trì và luôn cập nhật tất cả các giấy phép môi trường cần thiết (ví dụ như giám sát xả chất thải), phê duyệt và đăng ký và các yêu cầu hoạt động và báo cáo của giấy phép đều phải tuân theo.

3.2 Phòng chống ô nhiễm và giảm sử dụng tài nguyên

Việc phát thải các chất gây ô nhiễm và tạo ra chất thải cần được giảm thiểu hoặc loại bỏ bằng cách bổ sung các cơ sở kiểm soát chất gây ô nhiễm. Việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bao gồm nước, nhiên liệu hóa thạch, khoáng sản và rừng nguyên sinh, phải được bảo tồn thông qua các phương pháp như cải tiến quy trình sản xuất, tăng cường bảo trì, sửa đổi quy trình nhà máy, thay thế vật liệu, tái sử dụng, bảo tồn và tái chế vật liệu.

3.3 Quản lý chất độc hại

Hóa chất, rác thải và các vật liệu khác tạo ra mối nguy cho con người hoặc môi trường cần được xác định, ghi nhãn và quản lý để đảm bảo việc xử lý, vận chuyển, lưu trữ, sử dụng, tái chế hoặc tái sử dụng và loại bỏ an toàn.

3.4 Chất thải rắn

Đối tác phải nắm bắt, quản lý, giảm thiểu và loại bỏ hoặc tái chế chất thải rắn (không độc hại) một cách có hệ thống.

3.5 Chất thải gây ô nhiễm không khí

Các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi, khí dung, khí ăn mòn, bụi, các chất làm suy giảm tầng ozone và các sản phẩm phụ của quá trình đốt cháy tạo ra từ các xưởng phải được xác định đặc tính, giám sát, quản lý/xử lý liên tục theo luật pháp địa phương và sau đó được thải ra. Các đối tác cũng phải liên tục theo dõi hiệu quả xử lý của các cơ sở ngăn ngừa ô nhiễm không khí.

3.6 Tuân thủ quy định các chất trong sản phẩm

Công ty hợp tác phải tuân theo quy định và luật địa phương liên quan đến việc cấm hoặc hạn chế sử dụng vật liệu đặc biệt bao gồm cả việc hiển thị thông tin về vật liệu khi tái chế và phế thải, phải tuân thủ quy tắc (0QA-2049) quản lý chất độc hại môi trường trong sản phẩm của công ty.

3.7 Quản lý nguồn nước

Các đối tác phải ngăn chặn ô nhiễm nước mưa một cách có hệ thống. Ngoài ra, cần ngăn chặn sự xâm nhập của các chất ô nhiễm vào đường ống nước mưa do xả thải trái phép và rò rỉ hóa chất.

Các đối tác phải thực hiện chương trình quản lý tài nguyên nước để lập tài liệu, mô tả và giám sát tài nguyên nước, việc sử dụng và xả thải. Cơ hội bảo tồn nước phải được khám phá và kiểm soát các con đường gây ô nhiễm.

Tất cả nước thải phải được phân loại, theo dõi, kiểm soát và xử lý theo quy định trước khi xả hoặc thải bỏ. Các đối tác phải giám sát thường xuyên hiệu suất của các hệ thống xử lý và chứa nước thải nhằm đảm bảo hiệu suất tối ưu và tuân thủ quy định.

3.8 Tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính

Các đối tác phải xây dựng hệ thống có thể quản lý, tính toán và đo lường tiêu thụ năng lượng và lượng khí thải nhà kính. Để xây dựng bản kiểm kê khí nhà kính, các đối tác phải xác định các nguồn phát thải khí nhà kính, quản lý mức tiêu thụ nhiên liệu theo nguồn phát thải, đồng thời thiết lập và cập nhật bản kiểm kê hàng năm.

Ngoài ra, thông tin về mức tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính tại các địa điểm kinh doanh phải được cung cấp trong phạm vi có thể được gửi theo tiêu chuẩn do Hanyang Digitech cung cấp thông qua “Khảo sát phát thải carbon của đối tác”, đồng thời đặt ra và đạt được các mục tiêu về khí nhà kính giảm thiểu, chúng ta cần tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giảm thiểu.

4. Đạo đức kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của đối tác có trong vận hành doanh nghiệp phải tuân thủ tất cả các quy định và luật của địa phương, và chúng tôi yêu cầu các đối tác duy trì các tiêu chuẩn đạo đức cao nhất.

4.1 Tính liêm chính trong kinh doanh

Mọi giao dịch kinh doanh đều cần có mức độ liêm chính cao nhất. Nhà cung cấp phải duy trì chính sách không khoan nhượng, nghiêm cấm hối lộ, tham nhũng, làm giàu bất chính và tham ô dưới mọi hình thức.

4.2 Cấm các lợi ích bất hợp pháp

Không được hứa hẹn, cung cấp, đề nghị, ủy quyền, tặng hoặc nhận hối lộ hoặc các phương thức khác để đạt được lợi ích không chính đáng hoặc không phù hợp. Điều cấm này bao gồm việc hứa hẹn, cung cấp, đề nghị, ủy quyền, tặng hoặc nhận bất cứ thứ gì có giá trị, dù trực tiếp

hoặc gián tiếp thông qua một bên thứ ba, nhằm có được hoặc duy trì công việc kinh doanh, trao công việc kinh doanh cho bất kỳ ai hoặc để đạt được một lợi ích không chính đáng. Ngoài ra cần tuân thủ giám sát và các thủ tục liên quan để đảm bảo tuân thủ luật chống tham nhũng.

4.3 Công khai thông tin

Tất cả các giao dịch kinh doanh cần được thực hiện minh bạch và phản ánh chính xác trên sổ sách kinh doanh và sổ sách tài chính của đối tác. Thông tin về lao động, an toàn sức khỏe, hoạt động môi trường, hoạt động kinh doanh, cơ cấu tổ chức, tình hình tài chính và hiệu quả kinh doanh của đối tác cần được công bố phù hợp với các quy định áp dụng và các thông lệ chung của ngành. Việc giả mạo hồ hoặc vi phạm dẫn sai điều kiện hoặc các thực tiễn trong chuỗi cung ứng là điều không thể chấp nhận.

4.4 Bảo vệ tài sản sở hữu trí tuệ

Phải tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ. Việc chuyển giao công nghệ và bí quyết phải được thực hiện theo cách bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và phải bảo mật thông tin chúng tôi một cách an toàn.

4.5 Kinh doanh, quảng cáo và cạnh tranh công bằng

Các đối tác phải tuân thủ tiêu chuẩn kinh doanh, quảng cáo và cạnh tranh công bằng.

4.6 Bảo vệ danh tính và cấm trả dũa

Ngoại trừ các trường hợp bị cấm theo luật pháp, chương trình bảo vệ danh tính của đối tác kinh doanh người tố cáo nội bộ phải được vận hành. Đối tác nên thông báo cho nhân viên về các thủ tục liên quan để họ có thể

Đưa ra vấn đề mà không sợ bị trả thù.

4.7 Quản lý vật liệu có trách nhiệm

Các đối tác không được sử dụng khoáng sản có nguồn gốc đặc biệt (tantali, tungsten, thiếc, vàng, cobalt...) và nguyên liệu gỗ bị chặt phá trái phép trong bất kỳ trường hợp nào trong chuỗi cung ứng của chúng tôi. Ngoài ra, vật liệu bao gồm trong các sản phẩm của chúng tôi được xuất khẩu sang các quốc gia như Triều Tiên, Iran, Syria, Sudan và Cuba có khả năng sản xuất vũ khí hủy diệt hàng loạt, vũ khí truyền thống và tên lửa nhất định phải tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý mà cộng đồng quốc tế yêu cầu. Các đối tác liên quan phải thiết lập và vận hành chính sách tuân thủ các quy định quốc tế và luật pháp quốc gia. Ngoài ra, đối với tất cả các mạng lưới cung cấp bao gồm nguồn gốc của vật chất liên quan, khách hàng... thì phải theo dõi xem có sử dụng vật liệu hay không, thông qua đó các công ty hợp tác phải nỗ lực để chứng minh nguồn gốc của vật chất sử dụng trong quá trình sản xuất. Và khi công ty yêu cầu, phải thực hiện nghĩa

vụ cung cấp tài liệu chứng minh liên quan.

4.8 Bảo vệ thông tin cá nhân

Các đối tác phải nỗ lực hợp lý để bảo vệ thông tin cá nhân của tất cả mọi người bao gồm công nhân viên, người tiêu dùng, khách hàng, đối tác liên quan đến kinh doanh. Ngoài ra, phải tuân thủ các quy định liên quan đến bảo an thông tin và bảo vệ thông tin cá nhân trong việc thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền tải và chia sẻ thông tin cá nhân.

5. Hệ thống quản lý

Các đối tác phải thiết lập một hệ thống quản lý tích hợp các biện pháp thực hành nhân quyền và lao động, an toàn sức khỏe, môi trường và đạo đức vào quy trình đưa ra quyết định quản lý doanh nghiệp để tuân thủ không chỉ bộ quy tắc này mà còn cả các luật và quy định liên quan cũng như yêu cầu của khách hàng. Điều này phải bao gồm mục đích và mục tiêu rõ ràng, đo lường thường xuyên và đánh giá hiệu suất cũng như thực hiện cải tiến liên tục.

5.1 Tuyên bố cam kết

Tuyên bố Trách nhiệm Xã hội và Môi trường của Doanh nghiệp đã được ban quản lý phê duyệt, thể hiện cam kết của công ty về việc tuân thủ và cải tiến liên tục, phải được đăng bằng ngôn ngữ địa phương tại tất cả nơi làm việc của nhà cung cấp.

5.2 Trách nhiệm và nhiệm vụ của ban quản lý

Cần bổ nhiệm một người chịu trách nhiệm giám sát định kỳ việc thực hiện và tình trạng các chương trình liên quan đến quy phạm và hệ thống quản lý. CEO của các đối tác phải thường xuyên xem xét định kỳ hiện trạng của hệ thống quản lý.

5.3 Đáp ứng yêu cầu của khách hàng và pháp luật

Bao gồm các yêu cầu của quy tắc này, luật, quy định hiện hành và yêu cầu của khách hàng phải được xác định và phải thiết lập quy trình giám sát và phản ánh trong các quy trình quản lý.

5.4 Quản lý rủi ro

Như một quá trình để tìm hiểu môi trường, an toàn sức khỏe công nghiệp, các thông lệ nhân quyền và lao động, rủi ro đạo đức liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty đối tác, phải xác định tầm quan trọng tương đối của từng rủi ro và thực hiện kiểm soát kỹ thuật hoặc hành chính theo thủ tục thích hợp để kiểm soát rủi ro đã nắm bắt và xác nhận đã tuân thủ quy tắc một cách định kỳ hay chưa.

5.5 Thiết lập mục tiêu cải tiến

Để cải thiện thành quả xã hội và môi trường, cần phải văn bản hóa mục tiêu thành quả và kế hoạch thực hiện, trong tài liệu liên quan phải bao gồm nội dung đánh giá thành quả định kỳ so với mục tiêu đề ra.

5.6 Đào tạo

Cần xây dựng và vận hành các chương trình đào tạo cán bộ quản lý, công nhân để thực hiện chính sách, thủ tục, cải tiến của các đối tác và tuân thủ pháp luật và quy định liên quan.

5.7 Trao đổi thông tin

Cần xây dựng quy trình trao đổi thông tin rõ ràng và chính xác với người lao động, khách hàng, đối tác liên quan đến chính sách, thực tiễn, kỳ vọng và thành quả của đối tác

5.8 Phản hồi, tham gia và khiếu nại của nhân viên

Cần xây dựng quy định thúc đẩy cải tiến liên tục và thu thập thông tin phản hồi của nhân viên về các điều kiện được bao gồm trong bộ quy tắc này.

5.9 Kiểm toán và đánh giá

Tiến hành tự đánh giá định kỳ để đảm bảo rằng các nhà thầu thứ cấp và nhà thầu phụ giao dịch với nhà cung cấp tuân thủ các yêu cầu pháp lý liên quan đến trách nhiệm xã hội/môi trường, nội dung của bộ quy tắc này và các yêu cầu của chúng tôi được quy định trong hợp đồng giao dịch.

5.10 Quy trình hành động khắc phục

Có quy trình khắc phục kịp thời các thiếu sót được xác định thông qua đánh giá, thanh tra, điều tra và rà soát nội bộ hoặc bên ngoài.

5.11 Tài liệu và hồ sơ

Việc soạn thảo, duy trì hồ sơ và tài liệu lưu trữ trong hoạt động của doanh nghiệp phải phù hợp với yêu cầu quản lý bí mật thích hợp để bảo vệ thông tin cá nhân và công ty và tuân thủ các quy định liên quan đến thông báo bên ngoài. Các đối tác phải văn bản hóa việc tuân thủ quy tắc này, trường hợp có yêu cầu của công ty chúng tôi thì phải cung cấp ngay thông tin liên quan.

5.12 Sự tham gia và trách nhiệm của chuỗi cung ứng

Tất cả các đối tác giao dịch với công ty đều thiết lập một hệ thống cho phép họ tham gia vào các hoạt động kinh doanh có trách nhiệm hướng tới bộ quy tắc này với các nhà cung cấp và nhà thầu liên quan đến họ, đồng thời cung cấp sự hỗ trợ liên quan và thực hiện trách nhiệm của họ để các công ty liên quan có thể thực hiện. Nhiệm vụ giám sát các Điều này bao gồm việc đình chỉ hoạt động kinh doanh với những công ty không hoàn thành trách nhiệm của mình một cách trung thực.